

Phẩm 34: HÀNH

Khi ấy, trong chúng hội có Bồ-tát tên Tạo Hạnh từ tòa ngồi đứng dậy, trích bày vai phải, chấp tay thưa Phật:

–Lành thay! Bạch Thế Tôn! Thế Tôn nói về loài người rất hay. Chẳng phải trước, chẳng phải sau, chẳng phải hai bên, chẳng giữa. Vậy làm sao biết được quả báo của hành nghiệp?

Thân quá khứ chẳng phải hiện tại.

Thân hiện tại chẳng phải vị lai.

Thân vị lai chẳng phải quá khứ.

Hoặc bên trong tạo tác mà bên ngoài thọ quả báo.

Hoặc bên ngoài tạo tác mà bên trong thọ quả báo.

Thân phàm phu tạo tác mà thân Tu-đà-hoàn thọ quả báo.

Thân Tu-đà-hoàn tạo tác mà thân Tư-đà-hàm thọ quả

báo. Thân Tư-đà-hàm tạo tác mà thân A-na-hàm thọ quả

báo. Thân A-na-hàm tạo tác mà thân A-la-hán thọ quả

báo.

Hoặc có chúng sinh đắc Tam-muội Từ mà không có Bi, Hỷ,

Xả. Có chúng sinh đắc Bi mà không có Từ, Hỷ, Xả.

Có chúng sinh đắc Hỷ mà không có Từ, Bi, Xả.

Có chúng sinh đắc Xả mà không có Từ, Bi, Hỷ.

Có chúng sinh từ địa Phàm phu, không hưởng đến địa Tín, địa Pháp mà lại thủ Tu-đà-hoàn.

Có chúng sinh không hưởng đến địa Tín, địa Pháp, Tu-đà-hoàn mà lại thủ Tư-đà-hàm.

Có chúng sinh không hưởng đến địa Tín, địa Pháp, Tu-đà-hoàn,

Tư-đà-hàm mà lại thủ A-na-hàm.

Có chúng sinh không hưởng đến địa Tín, địa Pháp, Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm mà lại thủ A-la-hán.

Có chúng sinh không hưởng đến địa Tín, địa Pháp, Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán mà lại thủ A-la-hán bử thử A-la-hán.

Có chúng sinh hưởng đến Phật-bích-chi, rơi trở lại vào địa phàm phu.

Có chúng sinh hưởng đến A-la-hán, rơi trở lại vào địa phàm phu. Có chúng sinh hưởng đến A-na-hàm, rơi trở lại vào địa phàm

Có chúng sinh hưởng đến Tư-đà-hàm, rơi trở lại vào địa phàm Có

chúng sinh hưởng đến Tu-đà-hoàn, rơi trở lại vào địa phàm

Có chúng sinh từ địa Pháp rơi trở lại vào địa phàm phu. Có chúng sinh từ địa Tín rơi trở lại vào địa phàm phu.

Những chúng sinh này đều có nghi ngờ với Như Lai. Cúi xin Thế Tôn hãy phân biệt rõ ràng để các chúng hội hoát nhiên đại ngộ.

Khi ấy, Đức Thế Tôn dạy Bồ-tát Tào Hạnh:

–Lành thay! Lành thay! Những vấn đề ông hỏi đều là vị lai, hiện tại, quá khứ, cũng là quả báo hành nghiệp của chư Phật. Nay Ta sẽ phân biệt rõ ràng. Ông hãy lắng nghe cho rõ, suy nghĩ thật kỹ.

Thế nào, này Bồ-tát Tào Hạnh! Ông muốn Như Lai nói về quả báo hành nghiệp trong vô lượng a-tăng-kỳ kiếp quá khứ hay muốn Như Lai nói về quả báo hành nghiệp trong vô lượng a-tăng-kỳ kiếp vị lai, hay muốn Như Lai nói về quả báo hành nghiệp trong vô lượng a-tăng-kỳ kiếp trong hiện tại?

Bồ-tát Tào Hạnh bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Xin tạm gác quả báo hành nghiệp thuộc quá khứ, vị lai sang một bên. Con muốn nghe quả báo hành nghiệp hiện tại của thân Như Lai.

Phật bảo Bồ-tát Tào Hạnh:

–Quả báo hành nghiệp của vô lượng a-tăng-kỳ kiếp quá khứ cũng ở hiện tại.

Quả báo hành nghiệp của vô lượng a-tăng-kỳ kiếp vị lai cũng ở hiện tại.

Quả báo hành nghiệp hiện tại tạo tác cũng là nhân duyên của quá khứ và vị lai thọ quả báo.

Nay Ta sẽ giảng nói cho ông về điều này.

Xưa kia Ta từng tu vô số khổ hạnh, tu hạnh thanh tịnh hoặc hạnh bất tịnh. Tu hạnh trời, tu hạnh người. Ban đầu cầu Phật đạo, các lậu đã đoạn tận, có thần thông biến hóa rồi bỗng nhiên đại ngộ. Ba cõi đều khổ, chỉ có Ta là vui. Tu khổ hạnh bên bờ sông Ni-liên sáu năm,

mỗi ngày ăn một hạt mè, một hạt gạo. Đây là do lúc xưa Ta phạm bốn lỗi về miệng với một vị Duyên giác, đoạn tuyệt sự bố thí, nên nay thọ quả báo này.

Khi Ta thành Phật, có năm trăm đồng tử rêu rao, phỉ báng, mắng chửi và đến ngã tư ngã hẻm nói: “Đạo Phật không chân thật”. Lúc đó, dân chúng trong nước có người tin, có người không tin. Người tin là hàng địa Tín, địa Pháp. Người không tin là hàng ngoại đạo phàm phu. Những người này căn lực đã thành tựu, không còn bị chướng ngại.

Phật ra đời chiếu sáng khắp nơi. Địa ngục được chấm dứt, nạ quỷ được no đủ, súc sinh không còn mang vác, chở nặng. Ví như Ta bị Đề-bà-đạt-đa lấy đá ném làm ngón chân Phật chảy máu. Lúc ấy, Ta tránh né đi về phương Đông: đến cõi Phất-vu-đãi, phương Bắc: đến cõi Uất-đan-việt, phương Tây: đến cõi Câu-da-ni. Ta lại lánh từ cõi trời Đao-lợi lên đến trời Tam Thập Tam. Vậy mà viên đá ấy cứ vẫn theo Ta. Ta lại né trở về chỗ cũ và bị đá làm tổn thương.

Ta ở nước Ma-kiệt-đà, trong vườn Họa Âm thanh vắng mà kinh hành. Khi ấy có một trưởng giả tên Thi-lợi-quật thỉnh mời Ta để cúng dường. Ta liền nhận lời mời và dẫn Tôn giả A-nan đi theo.

Nhà trưởng giả có bảy lớp cửa, mỗi cửa đều có người canh giữ. Theo thường pháp của chư Phật quá khứ, hiện tại và vị lai là im lặng thọ thỉnh chứ không nhận lời thỉnh bằng cách khác. Đệ tử xuất gia của Ta đạo hạnh cũng như vậy. Khi Ta đến cửa thì nghe bên trong nhà trưởng giả Thi-lợi-quật thổi âm nhạc để vui chơi nên quên hẳn là Ta đã đến đứng bên ngoài một ngày một đêm rồi.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Ông hãy đi khát thực! Còn Ta đứng ở đây.

Lúc đó có Mã tướng đi ngang qua chỗ Phật, Phật theo xin thức ăn.

Mã tướng nói:

–Tôi không có thức ăn, chỉ có lúa mạch chín, tôi sẽ đem đến cho

ông.

Thế rồi Mã tướng lấy lúa mạch chín cúng dường Phật, Phật liền

thọ thực. Thấy vậy, Mã tướng cho là Phật ăn.

Có vị trời tên Tinh Luyện đem thức ăn đi, mọi người cho là Phật ăn. Thật là Phật không ăn, chỉ vì độ người kia nên Phật hiện thọ thực và Phật đứng nơi cửa chín mươi ngày như vậy.

Tôn giả A-nan cũng đi khát thực chín mươi ngày.

Như Lai dùng oai thần không cho quốc vương và quần thần biết Phật đang đứng nơi ấy. Vì sao? Vì sợ họ sinh ngã mạn, phỉ báng. Nếu Phật không dùng oai thần thì người khác làm sao trông thấy được.

Khi ấy, trưởng giả Thi-lợi-quật có chút việc đi ra ngoài thành dạo chơi. Thấy Phật đứng ngoài cửa, ông ta thưa:

–Phật đến đây khi
nào? Phật nói với
trưởng giả:

–Trước đây ông đã thỉnh Ta, nên Ta mới đến. Ông ở trong vui chơi thích thú. Ta đến đây đã chín mươi ngày rồi. Ta định quay về lại vườn Họa Âm nhưng được Mã tướng cúng dường lúa chín của ngựa ăn.

Trưởng giả Thi-lợi-quật rất xấu hổ, năm vóc gieo xuống đất,

thưa:

–Cúi xin Thế Tôn hãy rủ lòng tha thứ và đừng giận con. Hãy cho

phép con sám hối lỗi
lầm. Phật bảo
trưởng giả:

–Duyên này đã có từ lâu, chứ chẳng phải mới đây đâu.

Khi ấy, trưởng giả thỉnh Phật vào trong nhà cúng dường tứ sự. Phật giảng pháp làm cho ông đoạn sạch các trần cấu và đắc pháp nhãn thanh tịnh.

Phật dạy:

–Vào thuở xưa, có một thời Ta ở tại thành Tỳ-xá-ly. Khi mới thành Phật chưa được bao lâu thì Lục sư ngoại đạo hưng thịnh. Ta có một ngàn hai trăm năm mươi người đệ tử. Một ngàn một trăm người đều đắc A-la-hán với sáu thông thấu triệt.

Lúc đó, có cô gái Chiên-già-ma-na-thị, là đệ tử của A-xà-la-sí-xá-khâm-bà-la, thọ minh giáo của thầy. Mỗi buổi sáng cô ta đến chỗ Phật, bên ngoài hiện pháp thanh tín nữ nhưng bên trong học giáo của tà sư. Thường xuyên qua lại, cố muốn cho mọi người thấy và lấy cớ

nhét vào bụng, càng ngày càng làm cho lớn dần. Sau đó, cô ta lấy bồn gỗ cột vào bụng, giống như người phụ nữ sắp sinh con.

Khi ấy, tà sư hỏi cô ta: “Người của thai này là ai?”.

Cô ta thưa: “Hàng ngày con đến chỗ Sa-môn Cù-đàm cho nên con có thai này”.

Tà sư liền tức giận, nói: “Đám lửa gạt đê tử của ta à. Đê tử này sắp sinh lên cõi trời Phạm thiên, vậy mà làm hủy nhục đê tử ta đến nỗi như thế này”.

Nói rồi, tà sư dẫn các đê tử và cô gái ấy đến chỗ Phật. Trong lúc Như Lai đang giảng pháp cho vô số chúng Tăng thì Phạm chí lớn tiếng nói: “Sa-môn Cù-đàm này đã phạm dâm dục, thật không phải là người đắc đạo mà tự xưng là đã đắc đạo. Những sự biến hóa đều là huyền thuật, chẳng phải đạo chân thật”.

Rồi chỉ vào cô gái, Phạm chí nói tiếp: “Mọi người có thấy không?”

Vì ông ta yêu thương cô gái này của tôi nên cô ta phải mang thai”.

Nói xong, ngay lúc đó Đế Thích hóa làm một con chuột vàng, chui vào nơi người cô ta, cắn đứt dây làm bồn gỗ rơi xuống đất. Thấy vậy, mọi người quở mắng: “Đám đồ đê của ông dám đến hủy báng Thánh nhân à. Hãy rút ra khỏi nước ngay”.

Xưa có một thời ở nước Cấm-tỳ-lê, Ta ngồi thiền định, hành đạo bên một gốc cây, trải qua chín mươi ngày nhưng vẫn không dời đổi chỗ. Khi đó, có Lục sư tên Kim-na-kim-ly, có đê tử nữ tên Tuân-đà-nan-đề nổi tâm ganh ghét và muốn làm chướng ngại công đức của Phật rồi tự khen ngợi đạo của thầy mình.

Cô ta nói: “Tôi có thể làm cho mọi người không ai đến cúng dường Phật, để danh tiếng của thầy tôi lan tràn ra bên ngoài”.

Cô ta nghĩ ra mưu kế: Hàng ngày đến chỗ Phật. Vào một ngày nọ, cô ta nhờ kẻ khác giết mình, đem chôn sau vườn của tinh xá. Sau đó tà sư đem tử thi ra nói: “Phật giết người”, làm cho tai tiếng hiểm chê lan ra ngoài, ai ai đều biết.

Thuở xưa, hông trái của Ta bị trúng gió độc nên sai Kỳ Vực đến trị. Kỳ Vực nói: “Cần phải có sữa bò, phân voi, xá-lợi Sa-tất-bát-thi-lợi-sa, hồ thực, nấu làm thuốc trị khỏi ngay”.

Thuở xưa, Ta ở trong một thôn nọ, du hành giáo hóa. Ta bị cọc ngựa đâm vào chân, từ trên thủng xuống làm cho đau đớn vô cùng và sai Kỳ Vực đến trị.

Một thứ nợ Ta bị đau đầu giống như bị hai núi Tu-di ép lại làm cho đầu nhức, đau đớn không thể tả nổi. Nay mặc dầu Ta đã thành Phật, chấm dứt các lậu, các điều thiện đã được chữa nhóm, nhưng bản hạnh vốn không mất.

Từ vô số kiếp, Ta đã tu hành thanh tịnh, quả báo của hành nghiệp khó có thể lìa. Thân Phật còn như vậy, hướng chi là La-hán, Phật-bích-chi, làm sao tránh khỏi quả báo của hành nghiệp.

Khi ấy, Đức Thế Tôn nói kệ với Bồ-tát Tọa Hạnh:

*Bốn thành tựu
tối thắng Sống lâu vô
số kiếp Trời đất đều
hủy hoại Tu-di như tro
bụi.*

*Hành nghiệp đi
bên thân Không chỗ nào
trốn khỏi Ta thành Tối
Chánh Giác Ba cõi
không ai bằng.*

*Phải thọ chín quả
báo Nghiệp trước liên kết
nhau Ta có lực Tam-muội*

*Kim cang không
ngăn được. Không thể
tránh nghiệp báo Xả mà
không thọ báo*

*Đời này Ta chấm
dứt Không có phân biệt
nữa. Vĩnh lìa đường tử
sinh Không tạo nghiệp ấy
nữa Người quá tham năm
dục*

*Buông lung không
cẩn thận. Đời này và đời
sau*

*Thường đọa chỗ
hữu ái Niết-bàn không
chấp trước Thị hiện pháp
hữu vi.*

*Nếu không hiện
giáo hóa Chúng sinh khó
độ được Bát đẳng đạo vô
vi Đường đi của Hiền
thánh. Xa lìa các trói
buộc Không có pháp
sinh diệt Đạo là quán vô
thường Tư duy pháp bất
tịnh.*

*Nhất tâm không
lay động Thành tựu các
tướng tốt La-hán, Phậ-
bích-chi Đền trả nào do
Ta.*

*Bị hành nghiệp
đeo đuổi Đi đâu để
tránhkhỏi*

Xá-lợi Phậ trí tuệ

*Luôn hành công đức
Phậ. Bị bệnh phải diệt độ*

*Đây chứng minh
rõ ràng Mục-liên có
thần túc Từng bước
vượt Tu-di.*

*Phạm chí cầm
cây đánh Xương nát
như hạt cải A-la-hán
Bà-kiệt*

*Chiến thắng rồng
Nan-đà. Khi sắp vào diệt
độ*

*Tròng mắt rơi
vô số Tỳ-kheo-ni
Kim Hoa*

*Thần đức khó thể
lường. Hóa làm vua
Chuyển luân Thống lãnh
bốn thiên hạ*

*Qua đời nhập
vô vi Bị kiếm xẻ toàn
thân.*

*Bích Chi tên
Quang Minh Đời không
có pháp Phật Theo đời,
tuổi thọ hết Vào vạc dầu
diệt độ.*

*Hiện tại Ta đang nói
Nghịệp báo những người
ấy Nếu nói về quá khứ*

*A-tăng-kỳ hạnh
Phật. Kiếp này đến kiếp
khác Nghịệp báo không
thể hết Vị lai lại có Phật*

*Ở ngay trên tòa
này. Cũng sẽ nói
nghịệp báo*

*Giống như nay
không khác Bồ-tát Ma-ha-
tát*

*Tinh tấn không biếng
trẽ Nên mau là nghịệp báo
Không cho chúng đi theo.*

Nghe Phật nói kệ này, Bồ-tát Tạng Hạnh hết mực kinh sợ, nhằm sinh tử luân hồi trong năm đường và tất cả đều phát tâm vô thượng, trụ vào địa Bất thoái chuyển.

